

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về
kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về
sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục
hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng
Chính phủ Hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 53 thủ tục hành
chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết
định sau đây hết hiệu lực:

- Quyết định số 1832/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang;

- Quyết định số 653/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang;

- Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc
thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang;

- Quyết định số 1815/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang;

- Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 17/3/2017 của Ủy ban nhân dân
tỉnh Hà Giang Phê duyệt Danh mục cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành
chính liên thông thuộc chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh
Hà Giang;

- Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang phê duyệt Danh mục tên thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang (nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Chánh Văn phòng, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Hệ thống Vnptioffice;
- Lưu: VT, KSTTHC. *SV*



CHỦ TỊCH

[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Sơn

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH HÀ GIANG HÀ GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 650/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH					
I. Lĩnh vực Đầu tư (26 TTHC)					
1	Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
2	Quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	65 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

3	Quyết định chủ trương đầu tư của Quốc hội (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	Theo chương trình, kỳ họp của Quốc hội	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
4	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh (đối với dự án đầu tư không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh; 47 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
6	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	Thời hạn trình quyết định chủ trương đầu tư: Theo thời hạn tương ứng với từng loại quyết định chủ trương đầu tư (được mô tả tại các thủ tục 1, 2, 3); Thời hạn cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

7	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
8	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

9	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh	26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
10	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ	47 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

11	Chuyển nhượng dự án đầu tư	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án thuộc không diện quyết định chủ trương đầu tư; 28 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh; 47 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với dự án thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng CP.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
12	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

13	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà đầu tư	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

15	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	3 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà đầu tư	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
16	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Ngay khi nhà đầu tư nộp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
17	Giãn tiến độ đầu tư	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

18	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
19	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
20	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

21	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;</p> <p>- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam.</p> <p>- Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p>
22	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	3 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;</p>

23	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	5 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản đề nghị	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
24	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

25	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
26	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang	23 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; - Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. - Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

2. Lĩnh vực Xây dựng (03 TTHC)

27	Cấp Giấy phép xây dựng (Giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa, cải tạo, giấy phép di dời công trình)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	150.000 đồng	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng. Nghị Quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.
28	Điều chỉnh, gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng	.- Điều chỉnh giấy phép xây dựng: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.- Gia hạn, cấp lại giấy phép xây dựng: Không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	.- Điều chỉnh giấy phép xây dựng: 150.000đ .- Gia hạn, cấp lại: 15.000đ .	Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng. Nghị Quyết số 78/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

29	Thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	<p>Thời gian thẩm định được tính từ ngày cơ quan, tổ chức thẩm định nhận đủ hồ sơ hợp lệ, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không quá 20 ngày đối với dự án nhóm B; - Không quá 15 ngày đối với dự án nhóm C. 	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p>	<p>Mức phí thẩm định thiết kế cơ sở bằng 50% mức phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng tại điểm 1 Biểu mức thu ban hành theo Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính. Cụ thể Biểu mức thu như sau:</p> <p>Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, tỷ lệ là 0,019%; dự án có tổng mức đầu tư 25 tỷ đồng, tỷ lệ là 0,017%; dự án 50 tỷ đồng, tỷ lệ 0,015%; dự án 100 tỷ đồng, tỷ lệ 0,0125%; dự án 200 tỷ đồng, tỷ lệ 0,01%; dự án 500 tỷ đồng, tỷ lệ 0,0075%; dự án 1000 tỷ đồng, tỷ lệ 0,0047%; dự án 2000 tỷ đồng, tỷ lệ 0,0025%; dự án 5000 tỷ đồng, tỷ lệ 0,002%; dự án có tổng mức trên 10.000 tỷ đồng; tỷ lệ 0,001%;</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; - Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; - Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình. - Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.
----	--	---	--	--	--

3. Lĩnh vực Môi trường (02 THHC)

30	Thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường	<p>.-Thời hạn thẩm định tối đa là ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. - Thời hạn phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường tối đa là hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p>	<p>I. Phí thẩm định lần đầu: - Dự án đến 10 tỷ đồng mức thu nhóm 1, 2, 3, 4: 6 triệu đồng; nhóm 5: 7 triệu đồng; nhóm 6: 4 triệu đồng. - Dự án trên 10 đến 20 tỷ đồng mức thu nhóm 1, 2, 3: 9 triệu đồng; nhóm 4: 10 triệu đồng; nhóm 5: 11 triệu đồng; nhóm 6: 6 triệu đồng; - Dự án trên 20 đến 50 tỷ đồng mức thu nhóm 1, 2: 15 triệu đồng; nhóm 3, 4: 16 triệu đồng; nhóm 5: 17 triệu đồng; nhóm 6: 11 triệu đồng; - Dự án trên 50.đến 100 tỷ đồng mức thu nhóm 1: 26 triệu đồng; nhóm 2, 3: 27 triệu đồng; nhóm 4: 29 triệu đồng; nhóm 5: 30 triệu đồng; nhóm 6: 19 triệu đồng; - Dự án trên 100 đến 200 tỷ đồng mức thu nhóm 1, 2: 29 triệu đồng; nhóm 3: 30 triệu đồng; nhóm 4: 32 triệu đồng;</p>	<p>.- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;- Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;- Nghị Quyết số 73/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết trên địa bàn tỉnh Hà Giang.</p>
----	---	---	--	--	---

				<p>nhóm 5: 33 triệu đồng; nhóm 6: 21 triệu đồng; - Dự án trên 200 đến 500 tỷ đồng mức thu nhóm 1: 38 triệu đồng; nhóm 2, 3: 39 triệu đồng; nhóm 4: 41 triệu đồng; nhóm 5: 43 triệu đồng; nhóm 6: 27 triệu đồng; - Dự án trên 500 tỷ đồng mức thu nhóm 1, 2: 43 triệu đồng; nhóm 3: 44 triệu đồng; nhóm 4: 46 triệu đồng; nhóm 5: 48 triệu đồng; nhóm 6: 31 triệu đồng. II. Phí thẩm định lại: Mức phí bằng 50% phí thẩm định lần đầu.</p>	
31	Xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014; - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; - Thông tư 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.</p>

4. Lĩnh vực đất đai (02 TTHC)					
32	Giao lại đất, cho thuê đất trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế.	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013.- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014.- Luật Xây dựng 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014.- Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014.- Nghị định số 18/2015/NĐ-CP 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường.- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.</p>
33	Gia hạn sử dụng đất trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế.	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013. - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014. - Luật Xây dựng 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014. - Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014. - Nghị định số 18/2015/NĐ-CP 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường. - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. - Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.</p>

5. Lĩnh vực Thương mại quốc tế (09 TTHC)

34	<p>Cấp Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	<p>.- 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải lấy ý kiến của Bộ Công thương;- 33 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ trong trường hợp phải lấy ý kiến của Bộ Công thương.</p>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p>	0	<p>.- Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ Công thương hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương công bố lộ trình mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa;- Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy phép kinh doanh cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế.</p>
----	--	--	--	---	--

35	<p>Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	<p>- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không phải lấy ý kiến của Bộ Công thương; - 18 ngày làm việc trong trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Công thương (không kể thời gian chờ ý kiến của Bộ Công thương).</p>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p>	0	<p>.- Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ Công thương hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam; - Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương công bố lộ trình mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa; - Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy phép kinh doanh cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế.</p>
----	---	---	--	---	---

36	<p>Cấp lại Giấy phép kinh doanh hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.</p>	<p>07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang</p>	<p>0</p>	<p>.- Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 08/2013/TT-BCT ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Bộ Công thương hướng dẫn thi hành Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013 của Bộ Công thương công bố lộ trình mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa;- Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu kinh tế cấp Giấy phép kinh doanh cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế.</p>
----	--	---	--	----------	--

37	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	<p>- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.</p>	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/ 01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.</p> <p>- Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>
38	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/ 01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.- Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>

39	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	<p>.- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.</p>	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>.- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/ 01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.</p> <p>- Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>
40	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	<p>.- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.- 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp phải xin ý kiến Bộ quản lý chuyên ngành.</p>	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>.- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/ 01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.- Thông tư số 143/2016/TT-BTC ngày 26/9/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài, thương nhân nước ngoài tại Việt Nam.</p>

41	Chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/ 01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Thông tư số 11/2016/TT-BCT ngày 05/7/2016 của Bộ Công thương quy định biểu mẫu thực hiện Nghị định số 07/2016/NĐ-CP.</p>
42	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu E	<p>- Không quá 04 giờ làm việc kể từ thời điểm người đề nghị cấp C/O nộp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp xuất khẩu qua đường hàng không;-</p> <p>Không quá 08 giờ làm việc kể từ thời điểm người đề nghị cấp C/O nộp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp xuất khẩu bằng các phương tiện khác;</p>	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>- Nghị định số 19/2006/NĐ-CP ngày 20/2/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về xuất xứ hàng hoá.- Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011 của Bộ Công thương Quy định thủ tục Cấp giấy chứng xuất xứ hàng hoá ưu đãi;- Thông tư số 01/2013/TT-BCT ngày 03/01/2013 của Bộ Công thương Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2011/TT-BCT ngày 21/3/2011 của Bộ Công thương quy định thủ tục cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi;- Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15/10/2010 của Bộ Công thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hải hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa các quốc gia Đông nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.- Thông tư 21/2014/TT-BCT ngày 25/6/2014 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung Quy tắc cụ thể mặt hàng ban hành kèm theo Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15/11/2010 của Bộ Công thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hải hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;- Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các</p>

				<p>quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được ký kết chính thức tại Lào ngày 29/11/2004;- Nghị định thứ ba sửa đổi Hiệp định khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được ký ngày 19/11/2012 tại Phômpênh, Cam-pu-chia.- Thông tư số 14/2016/TT-BCT ngày 05/8/2016 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 36/2010/TT-BCT ngày 15/11/2010 của Bộ Công Thương thực hiện Quy tắc Thủ tục cấp và kiểm tra xuất xứ sửa đổi và Quy tắc cụ thể mặt hàng theo hệ thống hài hòa phiên bản 2007 trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định Khung về Hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.</p>	
6. Lĩnh vực Lao động (11 TTHC)					
43	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<p>.- Bộ luật Lao động năm 2012;- Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/2/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;- Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;- Nghị Quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang;- Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.</p>

44	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động	Ngày khi tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động;- Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động;- Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
45	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động	Ngày khi tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động; - Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động; - Văn bản số 1366/UBND-CNGTXD ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh Hà Giang v/v ủy quyền quản lý nhà nước về lao động trong Khu kinh tế.

46	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Không quy định	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động;- Thông tư số 01/2014/TT-BLĐTBXH ngày 08/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 55/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành khoản 3 điều 54 của Bộ Luật Lao động về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động, việc ký quỹ và danh mục công việc được thực hiện cho thuê lại lao động;- Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
47	Gửi thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp	Không quy định	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Bộ luật Lao động 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động; - Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động quy định tại Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; - Văn bản số 1366/UBND-CNGTXD ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền quản lý nhà nước về lao động trong Khu kinh tế.

48	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp.	Ngày khi tiếp nhận hồ sơ	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Bộ luật Lao động 2012;- Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/3/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về tiền lương- Thông tư số 32/2014/TT-BLĐTBXH ngày 01/12/2014 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế và khu công nghệ cao.
49	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm	Không quy định	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động; - Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
50	Dăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	.- Luật số 72/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội khóa XI, kỳ họp 10 về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;- Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;- Thông tư số 21/2007/TT-BLĐTBXH ngày 08/10/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và Nghị định số 126/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng;- Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

51	Cấp Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	600.000 đồng/giấy phép	.- Bộ luật Lao động năm 2012 ; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/2/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị Quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang. - Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.
52	Cấp lại Giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	450.000 đồng/giấy phép	.- Bộ luật Lao động năm 2012 ; - Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/2/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam; - Nghị Quyết số 77/2017/NQ-HĐND ngày 24/4/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang Quy định về lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hà Giang. - Văn bản ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang ngày 31/5/2016 về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động trong khu kinh tế cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Giang.

53	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Không quy định	Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Giang, số 519, đường Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang	0	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật lao động năm 2012; - Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và thi hành một số nội dung của Bộ luật lao động. - Thông tư số 47/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/11/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về hợp đồng lao động, ký luật lao động, trách nhiệm vật chất của Nghị định 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; - Văn bản số 1366/UBND-CNGTXD ngày 13/5/2016 của UBND tỉnh Hà Giang về việc ủy quyền quản lý nhà nước về lao động trong Khu kinh tế.
----	---	----------------	---	---	---